TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2023/HC - PT

Ngày: 11/01/ 2023

V/v: "Kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Lê Phước Thanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Phương Mai -Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 257/2022/TLPT- HC ngày 28 tháng 10 năm 2022 về: *"Kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 55/2022/HC-ST ngày 16 - 9 – 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

- Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 472/2022/QĐ-PT ngày 20 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Kim C; cư trú tại: xã V, huyện V, tỉnh Bình Định, bà C có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Bình Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn B – Chủ tịch.

2. Anh Hồ Tấn L; vắng mặt.

3. Anh Hồ N T; vắng mặt.

4. Chị Hồ Thị Kim N; vắng mặt.

5. Chị Hồ Bảo N; vắng mặt.

6. Chị Phạm Thị P; vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Xóm 3, thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định.

7. Ông Nguyễn Văn M; cư trú tại: Xóm 5, thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

8. Ông Trần M T; cư trú tại: xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

Người kháng cáo: bà Nguyễn Thị Kim C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, người khởi kiện bà Nguyễn Thị Kim C và người đại diện hợp pháp của người khởi kiện là ông Phan Đình G thống nhất trình bày:

Thực hiện Dự án xây dựng Khu tái định cư phục vụ Dự án đường phía Tây tỉnh (ĐT 638) và các dự án trên địa bàn xã V, huyện V (Giai đoạn 1) (viết tắt là Dự án), hộ gia đình bà C bị ảnh hưởng thu hồi diện tích đất là 3.071.9m^2 thuộc vùng N, có tục danh là C; gia đình bà C quản lý, sử dụng, canh tác trồng keo ổn định từ năm 1993, không có ai tranh chấp.

Trong phần diện tích nói trên, phần diện tích đất bị thu hồi 1.433,6m^2/3.071.9m^2, phần diện tích 1.240m^2 đã được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCN) theo quy định; gia đình bà C đã nhận số tiền đền bù 147.073.260 đồng tương ứng với phần diện tích là 1.433,6m^2 và không có ý kiến khiếu nại gì về số tiền và diện tích bồi thường nói trên.

Đối với phần diện tích còn lại 1.638,3m^2/3.071.9m^2: Ngày 12/02/2020, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh Bình Định (viết tắt là Ban GPMB) mời bà C lên ký hồ sơ kỹ thuật bổ sung phần diện tích 1.638,3m^2 và tài sản trên đất. Tuy nhiên, không hiểu lý do tại sao Ban GPMB lại tự ý hủy hồ sơ mà không thông báo cho bà C biết và cũng không thực hiện việc bồi thường cho hộ bà C theo quy định đối với phần diện tích 1.638,3m^2 và các tài sản có trên đất là 02 cái giếng đóng, cây keo 04-05 năm tuổi.

Trên thực tế, tại vùng N, vào năm 1993 khi Nhà nước cân đối giao quyền, 08 hộ gia đình khi bốc thăm chia đất tính theo thứ tự từ Bắc vào Nam là Nguyễn Văn N, Hồ Văn Đ, Trần M T, Võ Thị Kim T, Đỗ Thị D, Nguyễn Văn M, Nguyễn L, Đào Thị M đã cùng nhau thỏa thuận là khu đất nào xấu thì được nhận đất gấp đôi diện tích chỗ đất tốt và gia đình bà C bốc thăm trúng nơi đất xấu nên được chia gấp đôi diện tích là 3.071.9m^2. Sau khi bốc thăm chia đất, các hộ canh tác ổn định, không có ai tranh

chấp cho đến khi có chủ trương thu hồi đất; hiện nay, các hộ nói trên và bà con làng xóm xung quanh có thể làm chứng cho bà C.

Theo Văn bản 190/UBND ngày 17/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Bình Định (viết tắt là Văn bản số 190) về việc xác nhận nguồn gốc sử dụng đất thì phần diện tích còn lại 1.638,3m^2 hiện nay thuộc 03 thửa là thửa đất số 76B, theo GCN được cấp cho ông Trần M T có diện tích 348,6m^2; thửa đất số 76C, theo GCN được cấp cho ông Nguyễn Văn M có diện tích 1.104,1m^2 và một phần thửa đất số 192, tờ bản đồ số 15, diện tích 185,6m^2, loại đất hoang bằng do hộ ông Nguyễn Văn M khai hoang.

Việc xác nhận nguồn gốc đất theo Văn bản số 190 là không có cơ sở, bởi lẽ: Theo GCN được cấp cho ông Nguyễn Văn M thửa đất 76C, tờ bản đồ số 15, diện tích 1.240m^2; còn thửa đất số 76B, tò bản đồ số 15, GCN được cấp cho ông Trần M T diện tích 620m^2. Ban GPMB và Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND xã V) đã tự ý cắt bỏ diện tích trong GCN của hai hộ ông M và ông T rồi tính toán cộng dồn số diện tích sau khi cắt bỏ để phù hợp với diện tích 1.638,3m^2 để lừa bà C cho rằng đất của bà C chồng lấn trên đất của 02 hộ này.

Việc UBND xã V lập biên bản vi phạm hành chính và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Bình Định (viết tắt là Chủ tịch UBND huyện V) ban hành Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2021 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (viết tắt là Quyết định số 01) là không có căn cứ vì tại thời điểm ban hành quyết định trên, bà C đang thực hiện việc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định và Tòa án đang thụ lý, giải quyết; việc Chủ tịch UBND huyện V ban hành Quyết định số 01 đã gây ảnh hưởng đến việc xác định hiện trạng thực tế phần diện tích đất 1.638,3m^2.

Do đó, bà C khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 01. Ngoài ra, bà C không có yêu cầu trình bày hoặc khởi kiện nào khác.

Bên cạnh các đơn khởi kiện vụ án hành chính, bản sao quyết định hành chính bị kiện, bà Nguyễn Thị Kim C còn cung cấp cho Tòa án một số tài liệu, chứng cứ khác có liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra, bà C không tự mình thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác và có yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã thực hiện việc thu thập thêm tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của bà C và theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện, ông Phan Văn Cường – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Bình Định trình bày:

Căn cứ Quyết định số 4490/QĐ-UBND ngày 02/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là Quyết định số 4490) về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng do giải phóng mặt bằng Dự án (giai đoạn 1) (có kèm theo biên bản kiểm kê, bảng tự kê khai, hồ sơ

kỹ thuật thửa đất, bảng chiết tính giá trị bồi thường hỗ trợ), ngày 20/12/2019, bà Nguyễn Thị Kim C đã nhận tiền bồi thường (có bản cam kết kèm theo).

Ngày 02/7/2020, Ban GPMB có Thông báo số 109/TB-BGPMB về việc yêu cầu hộ bà C không được cản trở thi công, nhổ bỏ cây trồng đã bồi thường thực hiện Dự án *"Hiện nay, bà C ngang nhiên tự ý trồng cây cối trên đất đã giải phóng mặt bằng, giao cho Nhà nước thực hiện Dự án, gây cản trở thi công"*.

Theo Báo cáo số 38/BC-UBND ngày 22/4/2021 của UBND xã V thì hộ bà C được cấp GCN tại thửa đất số 76G, tờ bản đồ số 15, diện tích 1.240m^2, diện tích tăng thêm 193,6m^2 là do hộ khai vỡ một phần thửa đất số 192, tờ bản đồ số 15. Hộ đã nhận tiền ngày 20/12/2019. Ngoài ra, trên mặt bằng Dự án, hộ bà C không còn thửa đất nào khác được Nhà nước giao quyền sử dụng.

Ngày 23/4/2021, UBND xã V tiến hành mời hộ bà C đến UBND xã V để làm việc về nội dung bà C tự ý lấn chiếm đất nông nghiệp trồng keo trên thửa đất xây dựng Dự án với diện tích 1.537,1m^2 tại thửa đất số 76B, 76C, tờ bản đồ số 15 thuộc xóm 3, thôn An Long 2, xã V, huyện V.

Ngày 23/4/2021, UBND xã V có Tờ trình số 13/TTr-UBND về việc chuyển hồ sơ vi phạm hành chính lên UBND huyện V xử lý theo thẩm quyền, kèm theo Biên bản vi phạm hành chính lập hồi 15 giờ 10 phút ngày 23/4/2021 do UBND xã V lập.

Căn cứ hồ sơ liên quan, Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC do UBND xã V lập hồi 15 giờ 10 phút ngày 23/4/2021 và khoản 2 Điều 14 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (viết tắt là Nghị định số 91), ngày 29/4/2021, Chủ tịch UBND huyện V ban hành Quyết định số 01; nội dung quyết định là xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai (vi phạm lấn chiếm đất nông nghiệp trái phép với diện tích 1.537,1m^2 tại thửa đất số 76B, 76C, tờ bản đồ số 15 thuộc xóm 3, thôn An Long 2, xã V, huyện V). Theo Báo cáo số 45/BC-UBND ngày 11/5/2021 của UBND xã V thì cho đến nay, bà C chưa chấp hành Quyết định số 01.

Từ những căn cứ nói trên, Quyết định số 01 được ban hành đúng quy định; do đó, UBND huyện V không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà C yêu cầu hủy quyết định nói trên. Ngoài ra, UBND huyện V không có trình bày hoặc yêu cầu phản tố, độc lập nào khác.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện ông Nguyễn Văn Bài – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Bình Định trình bày:

Ông thống nhất với nội dung trình bày nói trên của ông Phan Văn C – Phó Chủ tịch UBND huyện V. Ngoài ra, ông không có trình bày hoặc yêu cầu phản tố, độc lập nào khác.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà C yêu cầu hủy Quyết định số 01, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hồ Tấn L, anh Hồ N T, chị Hồ Thị Kim N, chị Hồ Bảo N và chị Phạm Thị P thống nhất trình bày:

Các anh chị là con và cháu của bà Nguyễn Thị Kim C và ông Hồ Văn Đ (Chết). Những người nói trên thống nhất với nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của bà C; ngoài ra, không có ai có trình bày hoặc yêu cầu độc lập nào khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn M và ông Trần M T thống nhất trình bày:

Phần đất mà hiện nay bà Nguyễn Thị Kim C đang thực hiện việc khiếu nại thuộc vùng N, có tục danh là C.

Vào năm 1993 (Không nhớ rõ ngày tháng cụ thể), 08 hộ gia đình là Nguyễn Văn N, Hồ Văn Đ, Trần M T, Võ Thị Kim T, Đỗ Thị D, Nguyễn Văn M, Nguyễn L, Đào Thị M đã cùng nhau thỏa thuận cùng nhau bốc thăm chọn khu đất, gia đình nào bốc thăm trúng khu đất nào thì gia đình đó canh tác, sử dụng. Việc thỏa thuận chia đất bằng miệng, không có giấy tờ. Phần đất ông T bốc thăm trúng có giới cận: Đông giáp Nguyễn L, Tây giáp mương, Nam giáp Võ Thị Kim T, Bắc giáp Hồ Văn Đ (Chết); phần đất ông M bốc thăm trúng có giới cận: Đông giáp Đào Cảnh Bính, Nam giáp Đỗ Thị D, Bắc giáp Võ Thị Kim T, Tây giáp suối. Hộ gia đình các ông đã canh tác sử dụng ổn định phần đất đã bốc thăm cho đến khi nhà nước thực hiện việc thu hồi đất.

Vào 1997, nhà nước tiến hành cấp GCN cho 08 hộ gia đình; tại thời điểm cấp GCN cho đến nay, không có ai khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác về việc cấp sổ.

Hiện nay, các thửa đất nói trên đã bị nhà nước thu hồi và hộ gia đình các ông đã nhận tiền bồi thường. Các ông thống nhất giá trị bồi thường, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà C, các ông không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định vì hộ gia đình các ông với bà C sử dụng các thửa đất khác nhau, có ranh giới rõ ràng, không có tranh chấp gì. Ngoài ra các ông không có trình bày và yêu cầu độc lập nào khác. Trong trường hợp bà C rút đơn khởi kiện thì các ông thống nhất theo quyền định đoạt của bà C.

Với nội dung vụ án được xác định như trên, tại Bản án hành chính sơ thẩm số 55/2022/HC-ST ngày 16 - 9 – 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã Quyết định:

Căn cứ vào quy định tại Điều 30; Điều 32; Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 của Luật Tố tụng hành chính.

- Căn cứ vào quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành

chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Căn cứ quy định tại Điều 29 của Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim C về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Bình Định.

Bản án sơ thẩm còn Quyết định về: chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 26/09/2022, người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Kim C kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm, lý do kháng cáo bà C cho rằng trong thời gian bà C đang thực hiện quyền khởi vụ án hành chính, kết quả đúng sai chưa được Tòa án giải quyết nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2021 là không đúng pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án không khách quan, không đúng pháp luật đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim C, hủy quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Kim C có đơn trình bày giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nội dung kháng cáo và xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm như sau:

- Về tố tụng: Chủ tọa phiên tòa, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định và Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

- Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V là "Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai" nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xác định "Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" là chưa chính xác về quan hệ pháp luật, Tòa án cấp phúc thẩm chỉnh lý lại cho phù hợp.

- Người kháng cáo bà Nguyễn Thị Kim C, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Bình đều có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Văn M và ông Trần M T thực chất chỉ là người làm chứng, không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gì trong vụ kiện, việc bà C khởi kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân bà C, tuy các anh Hồ Tấn L, anh Hồ N T, chị Hồ Thị Kim N, chị Hồ Bảo N và chị Phạm Thị P thống nhất với bà C nhưng không liên quan gì đến quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà C, do vậy, Hội đồng xét xử vẫn giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về thụ lý vụ án, xác định đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 30, 31, 116 của Luật tố tụng hành chính.

[2]. Xem xét nội dung kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim C, xét thấy, Thực hiện Dự án xây dựng Khu tái định cư phục vụ Dự án đường phía Tây tỉnh (ĐT 638) và các dự án trên địa bàn xã V, huyện V hộ gia đình bà C bị ảnh hưởng, Nhà nước đã thu hồi một số diện tích đất, gia đình bà C đã nhận số tiền đền bù và không có ý kiến gì, đối với các thửa đất số 76B, 76C tờ bản đồ số 15 thuộc xóm 3, thôn An Long 2, xã V, huyện V được Ủy ban nhân dân huyện V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trần M T và hộ ông Nguyễn Văn M, Nhà nước cũng đã thu hồi, ông T, ông M cũng đã nhận tiền đền bù, ông T, ông M đã bàn giao mặt bằng để thực hiện Dự án. Nhưng bà C đã có hành vi tự ý lấn chiếm đất đã thu hồi để trồng keo với diện tích 1.537,1m^2 tại các thửa đất số 76B, 76C tờ bản đồ số 15 thuộc xóm 3, thôn An Long 2, xã V, huyện V. Do vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2021 về hành vi vi phạm lấn chiếm đất nông nghiệp trái phép, xử phạt 20.000.000đồng, đối với bà Nguyễn Thị Kim C là đúng với trách nhiệm, thẩm quyền và trình tự thủ tục xử phạt theo quy định của Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Theo Luật xử lý vi phạm hành chính, tại Điều 3 quy định như sau:
" Nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính
1. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính bao gồm:

a) Mọi vi phạm hành chính phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và phải bị xử lý nghiêm minh, mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật;
b) Việc xử phạt vi phạm hành chính được tiến hành nhanh chóng, công khai, khách quan, đúng thẩm quyền, bảo đảm công bằng, đúng quy định của pháp luật;

Ngoài ra việc ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn phải tuân thủ vào thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Việc bà Nguyễn Thị Kim C kháng cáo cho rằng trong thời gian bà C đang thực hiện quyền khởi vụ án hành chính, nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là không đúng pháp luật là không có căn cứ.

[3]. Như đã phân tích nêu trên, do bà Nguyễn Thị Kim C đã có hành vi lấn chiếm đất đai Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật, bà C cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án bác yêu cầu khởi kiện của bà C là không khách quan là không đúng.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim C, cần giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm.

[4]. Về án phí sơ thẩm, giữ nguyên Quyết định về án phí sơ thẩm tại Bản án sơ thẩm.

[5]. Về án phí phúc thẩm, do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Kim C, giữ nguyên Quyết định của Bản án sơ thẩm số 55/2022/HC-ST ngày 16 - 9 – 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Căn cứ Điều 30; Điều 193 Luật Tố tụng hành chính. Áp dụng Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện

pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Áp dụng Điều 29 của Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC, ngày 29/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Bình Định.

2. Về án phí sơ thẩm, giữ nguyên Quyết định về án phí sơ thẩm tại Bản án sơ thẩm.

3. Về án phí phúc thẩm, Bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA-2021/0000194 ngày 29/9/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra III – TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định (để biết);
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định (để thi hành);
- Các đương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Công Thi